

Số: 310/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Thành

2. Ông Trần Văn Vinh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/01/2024;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981

HKTT: thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Chỗ ở: số 11, ngách 168/118/24, thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Bị đơn: anh Đỗ Minh T, sinh năm 1980

HKTT: thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Chỗ ở: số 11, ngách 168/118/24, thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Minh T

* **Về con chung:** chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Minh T có 02 con chung là Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 26/02/2010 và Đỗ Doãn M, sinh ngày 09/01/2013. Sau ly hôn, chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung. Anh Đỗ Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

* **Về tài sản chung, nhà ở, công nợ:** chị Nguyễn Thị N và anh Đỗ Minh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* **Về án phí:** chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 6941 ngày 22/01/2024. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội (Số 135/2009)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thắng